

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2020/HS-PT
Ngày 24 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Chung và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Triệu Mỹ Linh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà
Bà Mậu Mai Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 63/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn B và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2020/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện A:

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1954; nơi sinh và cư trú: Thôn Đ 1, xã Đ1, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1935; vợ Trương Thị L, sinh năm 1965; có 06 con (con lớn nhất sinh năm 1974, con nhỏ nhất sinh năm 1995); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do bệnh nặng).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B: Ông Lê Văn Ǻ, sinh năm 1979 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

2. **Nguyễn Mạnh C**, sinh năm 1978; nơi sinh và cư trú: Thôn Đ 2, xã Đ1, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1944; vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; có 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án hình sự số 34/2008/HSST ngày 22/10/2008 Tòa án nhân dân huyện

Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 01 năm 4 tháng 20 ngày về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019 được tại ngoại (vắng mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 19/12/2019, Nguyễn Văn B đang ở nhà thì có Nguyễn Mạnh C và Lưu Văn D đều ở thôn Đ đến nhà B ở thôn Đ 1, xã Đ1, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc chơi. Tại đây B nói “Lâu rồi không gặp, làm tý phỏm không?” ý nói rủ đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh phỏm, C và D đồng ý. Một lúc sau có Trần Quang E cũng đến nhà B chơi, D và C rủ E đánh bạc thì E đồng ý. Do B không tham gia chơi đánh bạc nên B gọi điện thoại và rủ thì được Nguyễn Văn Ê đồng ý đến nhà B với mục đích để Ê tham gia đánh bạc. B đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ mang về nhà rồi trải 02 chiếu cói xuống nền gian buồng cho mọi người tham gia đánh bạc còn B ngồi xem. Các bị cáo C, D, E và Ê thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm ăn tiền. Mức sát phạt nhau theo thỏa thuận là người về nhất thì được thu tiền của những người còn lại theo tỉ lệ: Về nhì trả cho người về nhất 20.000đ, về ba phải trả cho người về nhất 40.000đ, về thứ tư trả cho người về nhất 60.000đ và ai ù được thu tiền của tất cả mọi người là mỗi người 100.000đ. Trước khi đánh bạc D, C, E, Ê thống nhất nếu ai ù thì sẽ bỏ ra 20.000đ trả cho Nguyễn Văn B.

Các bị cáo C, E, D và Ê đánh bạc đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện A phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Cụ thể là: Thu tại chiếu bạc số tiền 3.958.000đ; thu của E 370.000đ và 01 điện thoại di động Realme màu đen; thu của Ê 2.593.000đ và 01 điện thoại SamSung A7 màu đen; thu của D 01 điện thoại Oppo A3s màu đỏ; thu của C 1.050.000đ và 01 điện thoại SamSung Galaxy A20s màu đen; thu của B 01 điện thoại Samsung J2 màu vàng; 02 chiếu cói và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm là 7.971.000đ; trong đó bị cáo Nguyễn Mạnh C sử dụng số tiền 1.671.000đ vào việc thực hiện tội phạm.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2020/HS-ST ngày 06 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện A đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Mạnh C phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo khác; quyết định hình phạt bổ sung, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong các ngày 15 và 20 tháng 5 năm 2020 các bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Mạnh C có đơn kháng cáo xin hưởng án treo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh C; sửa bản án hình sự sơ thẩm đối với Nguyễn Văn B và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với Nguyễn Mạnh C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Mạnh C trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết.

[2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ các bị cáo để giải quyết theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Văn B bị bệnh nặng không thể có mặt tại phiên tòa và người bào chữa cho bị cáo đã có mặt; còn bị cáo Nguyễn Mạnh C đã được triệu tập hợp lệ và nhiều lần có đơn đề nghị hoãn phiên tòa. Xét thấy bị cáo Nguyễn Mạnh C đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần và sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt là phù hợp pháp luật.

[3] Về nội dung: Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Mạnh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của đồng phạm khác trong vụ án đã bị

Tòa án đưa ra xét xử về thời gian, địa điểm, hình thức thực hiện tội phạm cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 12 giờ 45 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2019, xuất phát từ mục đích tư lợi các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn Ê, Lưu Văn D và Trần Quang E thực hiện hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi phỏm tại nhà Nguyễn Văn B ở thôn Đ 1, xã Đ1, huyện A, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị phát hiện, bắt giữ. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn Ê, Lưu Văn D và Trần Quang E sử dụng vào việc thực hiện tội phạm là 7.971.000đ, trong đó bị cáo Nguyễn Mạnh C sử dụng 1.671.000đ vào việc thực hiện tội phạm. Đối với bị cáo Nguyễn Văn B vì mục đích vụ lợi cho các bị cáo đánh bạc tại nhà để thu tiền hồ, do tổng số tiền sử dụng vào việc thực hiện tội phạm không lớn nên là đồng phạm về hành vi đánh bạc.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Mạnh C và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Mạnh C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật không oan sai.

Về tính chất của vụ án là tội phạm ít nghiêm trọng và nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[3] Về kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn B; Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, căn cứ vai trò vị trí của từng bị cáo trong vụ án và nhân thân của người phạm tội để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” là hoàn toàn tương xứng, phù hợp quy định của pháp luật. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu, chứng cứ mới thể hiện bị cáo bị ung thư giai đoạn cuối. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được áp dụng đối với bị cáo để Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét về yêu cầu kháng cáo. Xét thấy trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu bị xử lý trước pháp luật và phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình giải quyết vụ án luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tính chất sát phạt nhau không lớn; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội được tặng thưởng huy chương chiến sỹ giải phóng; hiện đang bị bệnh nặng..bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào; có nơi cư trú ổn

định rõ ràng nên việc cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và không ảnh hưởng tới việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Do vậy yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn B được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Mạnh C Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Mạnh C tham gia với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm ngay từ đầu cho đến khi bị phát hiện, bắt giữ; về nhân thân tại bản án sơ thẩm số 34/2008/HSST ngày 22/10/2008 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; cho hưởng án treo. Xét thấy bị cáo đã bị Tòa án xử phạt về tội “Đánh bạc” nay lại phạm tội cùng loại, mặc dù đã được xóa án tích không coi là có tiền án nhưng qua đó thể hiện ý thức tu dưỡng, rèn luyện và thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo không cao. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, nhân thân và vai trò vị trí của từng bị cáo trong vụ án để xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội “Đánh bạc” là phù hợp quy định của pháp luật, tương xứng với hành vi do bị cáo thực hiện. Xét thấy việc đánh bạc ăn tiền ngoài việc xâm phạm trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội nên cần xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Do vậy yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Mạnh C không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh C và chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn B là có căn cứ, cần chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn B không phải chịu án phí; yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh C; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện A đối với Nguyễn Văn B và giữ nguyên bản án đối với Nguyễn Mạnh C.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Mạnh C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 10 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho UBND xã Đ1, huyện A, tỉnh Vĩnh Vĩnh Phúc theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của D Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của D Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện A;
- TAND huyện A;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện A;
- THA huyện A;
- UBND, A;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Văn phòng, Toà Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Sơn